

*
Số **09** -QC/ĐUK

Thanh Hóa, ngày **12** tháng 3 năm 2020

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh
nhiệm kỳ 2015 - 2020**

.....

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 29-QĐ/TW, ngày 25/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, Quy định thi hành Điều lệ Đảng; Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 20/9/2016 của Ban Chấp hành Trung ương về một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 293-QĐ/TW, ngày 23/3/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh, thành phố; Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 23/3/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Đảng ủy khối doanh nghiệp tỉnh, thành phố;
- Căn cứ Quyết định số 390-QĐ/TU ngày 27/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ;
- Căn cứ Quyết định số 3638-QĐ/TU ngày 28/2/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa về việc thành lập Đảng bộ Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh Thanh Hóa trên cơ sở hợp nhất Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh và Đảng bộ Khối Doanh nghiệp tỉnh;
- Căn cứ Quyết định số 3639-QĐ/TU ngày 28/2/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa về việc chỉ định Ban Chấp hành Đảng bộ Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh, nhiệm kỳ 2015 - 2020;

Ban Chấp hành Đảng bộ Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh, nhiệm kỳ 2015 - 2020 ban hành Quy chế làm việc như sau:

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1: Phạm vi, đối tượng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, trách nhiệm, quyền hạn và chế độ làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh (Sau đây gọi tắt là Ban Chấp hành Đảng bộ Khối), nhiệm kỳ 2015 - 2020.

2. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Khối; các Ban, đoàn thể của Đảng ủy Khối và các cấp ủy cơ sở thực hiện nghiêm túc quy chế này.

Điều 2: Những nguyên tắc chung

1. Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Đảng ủy Khối làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ; tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất; giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương và nguyên tắc trong sinh hoạt đảng.

2. Việc thực hiện Quy chế nhằm xây dựng nền nếp làm việc khoa học, phát huy trí tuệ tập thể, tinh thần chủ động, sáng tạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Khối và cá nhân các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối.

Chương II

TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA TẬP THỂ

Điều 3. Ban Chấp hành Đảng bộ Khối là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Đảng bộ nhiệm kỳ 2015 - 2020, chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành toàn bộ hoạt động của Đảng bộ Khối; có trách nhiệm và quyền hạn sau:

1. Quyết định Chương trình làm việc và Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối; Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

2. Ban hành các chủ trương, nghị quyết, xây dựng chương trình hành động sát thực, phù hợp để lãnh đạo, động viên cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong toàn Đảng bộ thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối nhiệm kỳ 2015 - 2020. Quán triệt, triển khai, tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy và nhiệm vụ được Tỉnh ủy giao.

3. Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng trong toàn Đảng bộ thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, công tác tổ chức - cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng; xây dựng các tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh.

4. Quyết định những công việc thuộc công tác tổ chức, cán bộ và đảng viên theo Quy định của Điều lệ Đảng và Quyết định số 390-QĐ/TU ngày 27/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ.

5. Chuẩn bị và tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Điều 4. Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối chịu trách nhiệm lãnh đạo mọi hoạt động của Đảng bộ giữa 2 kỳ họp của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối, có trách nhiệm và quyền hạn sau:

1. Quyết định những chủ trương, giải pháp nhằm cụ thể hoá và tổ chức thực hiện thắng lợi các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh uỷ và của Đảng bộ Khối; giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh do thực tiễn đặt ra trong Đảng bộ.

2. Quyết định những công việc thuộc công tác tổ chức, cán bộ và đảng viên theo Quy định của Điều lệ Đảng và Quyết định số 390-QĐ/TU ngày 27/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ.

3. Quyết định công tác thi đua - khen thưởng. Lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, công tác tổ chức - cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng; quyết định kỷ luật và xem xét giải quyết khiếu nại kỷ luật Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng.

4. Quyết định triệu tập và chuẩn bị nội dung các kỳ họp của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối. Báo cáo những chủ trương lớn đã giải quyết giữa 2 kỳ họp hoặc những vấn đề do Ban Chấp hành Đảng bộ Khối yêu cầu.

Điều 5. Thường trực Đảng uỷ Khối có trách nhiệm sau:

1. Chỉ đạo kiểm tra thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và của cấp uỷ cấp trên; giải quyết công việc hằng ngày của Đảng bộ Khối; quyết định triệu tập và chuẩn bị nội dung các kỳ họp của Ban Thường vụ.

2. Giúp Ban Thường vụ chỉ đạo việc chuẩn bị và tổ chức thực hiện quy chế làm việc; xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình làm việc và chương trình kiểm tra, giám sát của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ.

3. Tham gia ý kiến với Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý là đảng viên đang công tác và sinh hoạt Đảng trong Đảng bộ.

4. Phối hợp hoạt động giữa Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối với Ban Cán sự Đảng, Đảng đoàn, các Ban, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ và Văn phòng Tỉnh uỷ, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, ban giám đốc, chủ tịch HĐQT các doanh nghiệp và thành uỷ, thị uỷ, huyện uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ trong việc quán triệt, cụ thể hoá và chỉ đạo tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh.

5. Chỉ đạo giải quyết những công việc hằng ngày của Đảng bộ Khối, những vấn đề đột xuất nảy sinh giữa 2 kỳ họp của Ban Thường vụ.

6. Thay mặt Ban Thường vụ giải quyết những công việc theo sự chỉ đạo của Tỉnh uỷ, theo Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ và những công việc được Ban Thường vụ uỷ quyền.

Chương III **NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁ NHÂN**

Điều 6. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối

1. Dự đầy đủ các kỳ họp của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối, đóng góp ý kiến với trách nhiệm cao; hoàn thành các nhiệm vụ được phân công phụ trách.

2. Chịu trách nhiệm trước tập thể Ban Chấp hành Đảng bộ Khối trong triển khai, chỉ đạo, đôn đốc kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh uỷ, của Đảng bộ Khối ở đơn vị mình phụ trách; phản ánh và đề xuất kịp thời với Thường trực, Ban Thường vụ và Ban Chấp hành Đảng bộ những nội dung được phân công phụ trách và những vấn đề cần thiết khác.

3. Gương mẫu trong việc chấp hành các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nêu cao tinh thần trách nhiệm thực hiện tự phê bình và phê bình, xây dựng khối đoàn kết; thực hiện tốt nhiệm vụ đảng viên và trách nhiệm công dân; không ngừng nêu cao bản lĩnh chính trị, giữ gìn phẩm chất đạo đức cách mạng, lối sống trong sạch, gắn bó với quần chúng, sâu sát cơ sở; đấu tranh chống các quan điểm sai trái và quan liêu, tham nhũng; gương mẫu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

4. Xây dựng kế hoạch, chương trình học tập và tự học tập để nâng cao trình độ chuyên môn và năng lực lãnh đạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và điều kiện công tác của mình.

5. Được thông tin và tham gia góp ý cho hoạt động của Thường trực, Ban Thường vụ và cá nhân các đồng chí Ủy viên Chấp hành Đảng bộ khác, được trình bày để làm rõ kết luận có liên quan đến bản thân khi cần thiết; được bảo lưu ý kiến cá nhân khác với kết luận của cấp uỷ, nhưng phải chấp hành nghị quyết của tập thể đã thông qua.

Điều 7. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối

Ngoài thực hiện trách nhiệm, quyền hạn quy định tại điều 6 quy chế này, các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối có trách nhiệm, quyền hạn sau:

1. Chủ động đề xuất với Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Khối và đồng chí Bí thư Đảng ủy Khối các chủ trương, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trên lĩnh vực được phân công phụ trách, những vấn đề về chủ trương, tổ chức, cán bộ, những vấn đề chung của Đảng bộ Khối và những vấn đề khác mà mình quan tâm.

2. Tham gia thảo luận và biểu quyết các quyết định của Ban Thường vụ. Được bảo lưu ý kiến của mình, nhưng phải nói và làm theo nghị quyết của tập thể đã thông qua.

3. Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo và giải quyết những công việc thuộc các lĩnh vực được phân công. Thay mặt Ban Thường vụ làm việc, phát biểu ý kiến chỉ đạo theo sự phân công của Thường trực Đảng ủy Khối.

4. gương mẫu giữ gìn phẩm chất đạo đức; toàn tâm, toàn ý vì công việc; triệt để tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ; tôn trọng, lắng nghe ý kiến của các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ; cởi mở, chân tình, nói thẳng, nói thật và nói hết ý kiến của mình trong sinh hoạt Ban Thường vụ; chấp hành nghiêm kỷ luật phát ngôn và chỉ phát ngôn những vấn đề mà tập thể đã quyết nghị.

Điều 8. Các đồng chí Thường trực Đảng ủy Khối

1. Trách nhiệm, quyền hạn của đồng chí Bí thư Đảng ủy Khối

- Là người chịu trách nhiệm cao nhất trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Đảng ủy Khối; cùng Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Đảng ủy Khối chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy về mọi hoạt động của Đảng bộ Khối và chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công. Chỉ đạo xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt và chịu trách nhiệm về công tác tổ chức, cán bộ của Đảng bộ theo thẩm quyền được phân cấp.

- Chủ trì các công việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Đảng ủy Khối; chủ trì và kết luận các hội nghị của cấp ủy; chủ động đề xuất, trao đổi trong Thường trực Đảng ủy Khối những vấn đề cần thiết, quan trọng để đưa ra Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ Khối thảo luận, quyết định.

- Chỉ đạo tổ chức quán triệt trong Đảng bộ Khối các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của tỉnh; chỉ đạo và định hướng chuẩn bị những đề án, chương trình hành động thực hiện các nghị quyết của Đảng để trình hội nghị Ban Chấp hành, Ban Thường vụ thảo luận, quyết định.

- Chỉ đạo và thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong từng thời kỳ; chủ động kiến nghị với Ban Thường vụ, Ban Chấp hành các chủ trương, biện pháp để cải tiến và đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng bộ Khối; bảo đảm sinh hoạt của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy đúng quy chế. Giữ vững đoàn kết, thống nhất trong nội bộ cấp ủy và trong toàn Đảng bộ Khối.

- Chỉ đạo việc sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng; thay mặt Đảng ủy Khối báo cáo với Tỉnh ủy và thông báo cho cấp dưới về tình hình thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và hoạt động của Đảng ủy Khối theo đúng chế độ quy định.

- Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ký các nghị quyết, chỉ thị, quyết định, tờ trình, các văn bản của Ban Chấp hành và Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

2. Trách nhiệm, quyền hạn của đồng chí Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy Khối

- Cùng với đồng chí Bí thư; đồng chí Phó Bí thư phụ trách cơ sở đảng, chịu trách nhiệm về toàn bộ công việc và hoạt động của Thường trực Đảng ủy Khối, đồng thời chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công.

- Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và đồng chí Bí thư chỉ đạo việc chuẩn bị dự thảo quy chế làm việc, chương trình làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối, chương trình công tác kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ và tổ chức chỉ đạo việc thực hiện quy chế, các chương trình công tác đã đề ra.

- Phụ trách công tác thi đua khen thưởng của Đảng ủy Khối; thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ký một số văn bản của Đảng bộ theo sự phân công của đồng chí Bí thư; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

- Trực tiếp chỉ đạo hoạt động của các Ban của Đảng ủy Khối; phối hợp công tác giữa các Ban của Đảng ủy Khối với các cấp uỷ cơ sở và các đoàn thể của Đảng ủy Khối để tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và của cấp uỷ cơ sở. Chủ trì cùng với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ phụ trách lĩnh vực xử lý những việc cần có sự phối hợp của nhiều cơ quan hoặc những việc do các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ phụ trách cơ sở đề nghị.

- Điều hành bộ máy Cơ quan Đảng ủy Khối để giải quyết những công việc hằng ngày của Đảng bộ Khối và làm chủ tài khoản Đảng ủy Khối. Trực tiếp giải quyết những công việc do đồng chí Bí thư uỷ nhiệm; thay mặt đồng chí Bí thư khi đồng chí Bí thư đi vắng và báo cáo đầy đủ kết quả công việc đã giải quyết. Đôn đốc, chỉ đạo công việc thường xuyên của Ủy ban Kiểm tra, nhiệm vụ công tác Văn phòng của Đảng ủy Khối, công tác tài chính đảng. Trực tiếp chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ và thực hiện nếp sống văn hóa; chỉ đạo công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng; chủ trì hội nghị giao ban Cơ quan Đảng ủy Khối.

- Phụ trách các tổ chức cơ sở đảng theo phân công hàng năm.

3. Đồng chí Phó Bí thư phụ trách cơ sở đảng

- Cùng với đồng chí Bí thư; đồng chí Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy Khối chịu trách nhiệm về toàn bộ công việc và hoạt động của Thường trực Đảng ủy Khối, đồng thời chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công.

- Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và đồng chí Bí thư chỉ đạo việc thực hiện quy chế, các chương trình công tác của Ban Chấp hành,

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã đề ra; Đôn đốc, chỉ đạo công việc thường xuyên của Ban Tuyên giáo, công tác Dân vận của Đảng bộ Khối và hoạt động của các đoàn thể thuộc Đảng ủy Khối.

- Chịu trách nhiệm về việc nghiên cứu, đề xuất các biện pháp để nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng, chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; kịp thời phát hiện những vấn đề nảy sinh ở cơ sở và đề xuất các biện pháp giải quyết có hiệu quả. Trực tiếp giải quyết những công việc do đồng chí Bí thư uỷ nhiệm và báo cáo đầy đủ kết quả công việc đã giải quyết.

- Phối hợp công tác giữa các Ban với cấp uỷ cơ sở và các đoàn thể trong Khối để tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và của cấp uỷ cơ sở.

- Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ký các văn bản của Đảng bộ Khối khi được đồng chí Bí thư Đảng uỷ Khối phân công.

- Phụ trách các tổ chức cơ sở đảng theo phân công hàng năm.

Chương IV **QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 9. Với Ban Thường vụ Tỉnh uỷ

Ban Chấp hành Đảng bộ Khối chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo kết quả công tác và toàn bộ hoạt động của Đảng bộ Khối trước Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

Điều 10. Với các Ban, Cơ quan UBKT Tỉnh uỷ và Văn phòng Tỉnh uỷ

Đảng ủy Khối chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đôn đốc của các Ban, Cơ quan UBKT Tỉnh uỷ và Văn phòng Tỉnh uỷ về chuyên môn nghiệp vụ công tác và việc triển khai thực hiện các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Trung ương và của Tỉnh uỷ; thực hiện quy chế phối hợp và tăng cường phối hợp. Định kỳ báo cáo và cung cấp cho các Ban, Cơ quan UBKT Tỉnh uỷ và Văn phòng Tỉnh uỷ về kết quả hoạt động và những thông tin mà Đảng ủy Khối nắm được qua theo dõi, làm việc với cơ sở đảng và các ban, ngành, các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp có liên quan.

Điều 11. Với Ban cán sự Đảng Ủy ban Nhân dân tỉnh và Đảng Đoàn Hội đồng Nhân dân tỉnh

Ban Thường vụ Đảng uỷ chủ động phối hợp công tác với Ban cán sự Đảng UBND tỉnh, Đảng đoàn HĐND tỉnh về những vấn đề liên quan trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, xây dựng cơ quan, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trực thuộc.

Điều 12. Với các ban cán sự Đảng, Đảng đoàn và thủ trưởng cơ quan, đơn vị và các doanh nghiệp

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối có kế hoạch làm việc với ban cán sự Đảng, Đảng đoàn, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, sở, ban, ngành, đoàn thể, và các doanh nghiệp có tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng ủy Khối để trao đổi thông tin về các vấn đề liên quan nhằm thực hiện tốt chức năng lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối đối với tổ chức cơ sở đảng trong việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và các mặt công tác xây dựng Đảng của cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp.

Điều 13. Với các huyện, thị, Thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

Ban Thường vụ Đảng ủy phối hợp với các huyện, thị, Thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy để nắm thông tin các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trực thuộc Đảng ủy Khối trong mối quan hệ chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác quản lý đảng viên về phẩm chất, năng lực, hiệu quả công tác, về chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, xây dựng nếp sống văn hóa, gia đình văn hóa; theo dõi, đánh giá đảng viên của Đảng ủy Khối theo Quy định số 213-QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú.

Điều 14. Lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội và Hội Khuyến học Khối

- Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội và Hội Khuyến học của Đảng ủy Khối về phương hướng, nhiệm vụ, tư tưởng, tổ chức, cán bộ.

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối thường xuyên có mối quan hệ với cấp trên của các đoàn thể để phối hợp lãnh đạo, quan tâm tạo điều kiện cho các đoàn thể chính trị - xã hội và Hội Khuyến học của Đảng ủy Khối hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Chương V

CHẾ ĐỘ VÀ PHƯƠNG PHÁP CÔNG TÁC

Điều 15. Phương pháp công tác và chế độ làm việc

- Ban Chấp hành, Ban Thường vụ có chương trình công tác đến hết nhiệm kỳ; Ban Thường vụ có chương trình công tác kiểm tra, giám sát đến hết năm 2020; Thường trực Đảng ủy Khối có lịch công tác hằng tuần. Trong các chương trình công tác, lịch công tác phải xác định rõ nội dung công việc, thời gian hoàn thành, phân công trách nhiệm cụ thể. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, giao ban nắm bắt tình hình để có biện pháp giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh.

- Các Ban của Đảng uỷ Khối chịu sự lãnh đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng uỷ Khối và sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đôn đốc của các Ban, Ủy ban Kiểm tra và Văn phòng Tỉnh uỷ; hoạt động theo chương trình công tác của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng uỷ Khối. Các Ban tham mưu, giúp việc cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; Ban Tuyên giáo kiêm tham mưu công tác dân vận và hoạt động của Ban Chỉ đạo 35 của Đảng uỷ Khối về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; Văn phòng kiêm tham mưu công tác nội chính; Ủy ban Kiểm tra kiêm tham mưu hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

Điều 16. Chế độ hội nghị và thông tin

- Ban Chấp hành Đảng bộ Khối 3 tháng họp 1 kỳ do Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối triệu tập. Trường hợp cần thiết, Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối triệu tập hội nghị Ban Chấp hành bất thường hoặc hội nghị Ban Chấp hành mở rộng.

- Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối họp mỗi tháng 1 kỳ, trường hợp cần thiết có thể họp bất thường.

- Nội dung các tài liệu trình hội nghị Ban Chấp hành, Ban Thường vụ phải được chuẩn bị theo quy định. Tài liệu được gửi trước cho các thành viên dự hội nghị ít nhất 3 ngày làm việc để chủ động nghiên cứu, chuẩn bị ý kiến đóng góp.

- Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối thực hiện chế độ báo cáo thường xuyên tình hình hoạt động của Đảng uỷ Khối và những vấn đề cần thiết với Tỉnh uỷ (theo quy định). Hằng tháng, Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối thông báo tình hình hoạt động của Đảng bộ đến các đảng uỷ, chi bộ cơ sở trực thuộc và các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ.

Điều 17. Chế độ đi cơ sở

Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối phải dành thời gian đi cơ sở để tiếp xúc, lắng nghe ý kiến của đảng viên, quần chúng; kiểm tra, giám sát, đôn đốc, chỉ đạo việc triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nắm tình hình và kịp thời phát hiện những vấn đề nảy sinh ở cơ sở để giải quyết hoặc báo cáo Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối giải quyết. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối chuyên trách mỗi quý dự sinh hoạt ít nhất 1 lần với chi bộ trực thuộc đảng uỷ cơ sở trong Đảng bộ Khối.

Điều 18. Chế độ tự phê bình và phê bình

Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối tiến hành tự phê bình và phê bình về việc thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn. Ban Chấp hành Đảng bộ

kiểm điểm hoạt động và báo cáo trước Đại hội Đảng bộ Khối khóa XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Điều 19. Chế độ kiểm tra, giám sát

Ban Chấp hành Đảng bộ Khối thực hiện chế độ kiểm tra, giám sát định kỳ theo chương trình, kế hoạch hoặc bất thường việc thực hiện các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng đối với các cấp uỷ cơ sở; kịp thời sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm.

Điều 20. Chế độ phụ cấp trách nhiệm

Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm hàng tháng hệ số 0,4 do nguồn kinh phí của Đảng uỷ Khối cấp.

Chương VI CHẤP HÀNH QUY CHẾ

Điều 21. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, các Ban, các đoàn thể của Đảng uỷ Khối và các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc có trách nhiệm thực hiện Quy chế này. Trong quá trình thực hiện Quy chế có những vấn đề chưa phù hợp cần sửa đổi, bổ sung thì Ban Chấp hành Đảng bộ Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh uỷ (để b/c);
- Các Ban của Tỉnh uỷ;
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ Khối;
- Ủy viên UBKT Đảng uỷ Khối;
- Các Ban, đoàn thể của Đảng uỷ Khối;
- Các đảng uỷ, chi bộ cơ sở;
- Lưu VP.

T/M BAN CHẤP HÀNH

BÍ THƯ



Trịnh Tuấn Sinh